

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC Năm học 2024 -2025

I. Đặc điểm năm học

Năm học 2024-2025 với chủ đề "*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*". Tiếp tục triển khai chương trình hành động của Bộ GD&ĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013; Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05/CTTW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; Cùng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy Điện Biên về tăng cường kỉ luật, kỉ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên (quan tâm đặc biệt đối với giáo viên dạy môn Tin học và Tiếng Anh), đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Thực hiện hiện sáng tạo các nội dung trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội. Phối hợp hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc giáo dục phẩm chất, năng lực học sinh. Huy động nguồn lực tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất. Đưa nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa, thành lập câu lạc bộ và tổ chức hoạt động đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

Tiếp tục đổi mới quản lý công tác tài chính, cải cách hành chính trong nhà trường, đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chỉ đạo, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới sâu rộng phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy

định của Luật Tài chính, Kế toán, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; coi trọng công tác kiểm tra theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục và sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả. Chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống; Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018); Thực hiện dạy học môn Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch; Trong dạy học phân môn Tập làm văn chú trọng ra đề mở; đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; đẩy mạnh duy trì và giữ vững trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

II. Những kết quả đạt được của năm học trước.

1. Việc duy trì số lượng học sinh:

- Huy động 100% số học sinh ra lớp
- Kết quả duy trì số lượng HS cuối năm 243/243, đạt 100%

2. Chất lượng các mặt giáo dục:

- Tỷ lệ học sinh chuyển lớp: 190/194 em đạt 97,9% (4 HS lưu ban)
- Tỷ lệ học sinh HTCTTH: 40/40 em đạt 100%
- Học sinh Xuất sắc: 30/243 em, đạt 12,3%
- HS Tiêu biểu (vượt trội): 24/243 em, đạt 9,9%
- Phẩm chất 243/243 = 100% học sinh được đánh giá từ đạt trở lên trong đó đạt loại tốt 194/243 em = 79,8%
- Năng lực 243/243 = 100% học sinh được đánh giá từ đạt trở lên trong đó đạt loại tốt 192/243 em = 79,0%
- Chất lượng các cuộc thi giao lưu HS.

Thi Violympic toán cấp trường: 10 học sinh đạt giải

Thi Trạng nguyên tiếng Việt cấp trường: 13 học sinh đạt giải

Giao lưu Toán+Tiếng Việt cấp huyện: 7 học sinh đạt giải khuyến khích

Thi IOE cấp tỉnh: 1 giải nhì, 1 giải khuyến khích

3. Chất lượng đội ngũ:

Xếp loại chuyên môn: Giỏi: 12/19 đ/c tỷ lệ 63,2%, Khá: 7/19 đ/c tỷ lệ 36,8%, trong đó: Cấp trường: 5 đ/c = 26,3%; Cấp huyện: 7 đ/c = 36,8 %; Cấp tỉnh: 0

- Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Loại tốt 1; Loại Khá: 2

- Công chức, viên chức:

+ Hiệu trưởng: HTTNV

+ Phó hiệu trưởng: HTTNV: 2/2 = 100%

* Đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp GV

Chuẩn NNGV (TT 20/2018)	Đánh giá viên chức (NĐ 48/ 2023)
Tổng số GV: 19 Tốt: 10/19 = 52,6% Khá: 9/19 GV đạt 47,4% Đạt: 0 Chưa đạt: 0	Tổng số viên chức được đánh giá: 25 Hoàn thành xuất sắc NV: 04 đạt 16,0% Hoàn thành tốt NV: 21 bằng 84,0% Hoàn thành NV: 0 bằng 0% Không hoàn thành NV: 0

4. Xếp loại thi đua năm học 2023 – 2024

a. Tập thể :

- Chi bộ trường: Đạt Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến.

b. Cá nhân:

- 26/27 CBGV-NV đạt danh hiệu LĐTT (1 giáo viên hoàn thành nhiệm vụ).

- 03 đ/c đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

- 2 Đ/c được UBND huyện tặng bằng khen

III. Mục tiêu phấn đấu của nhà trường trong năm học 2024-2025

1. Duy trì số lượng, phổ cập GDTH, XMC

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	HS diện hỗ trợ chi phí học tập NĐ 81; TT/42/2013)				Học sinh bán trú
						Tổng	Mồ côi	CPHT	Khuyết tật	
1	3	43	15	43	15	43		42	1	
2	3	53	30	53	30	53		53		21
3	2	49	23	49	23	50		49	1	39
4	2	39	19	39	19	39		37	2	30
5	2	52	28	52	28	52		52		43
Tổng	12	236	115	236	115	237		233	4	133

*** Công tác PCGD – CMC**

- Tỷ lệ người từ 15-25 tuổi biết chữ $541/551 = 98,19\%$
- Tỷ lệ người từ 26-35 tuổi biết chữ $505/517 = 97,68\%$
- Tỷ lệ người từ 36 - 60 tuổi biết chữ $700/845 = 82,84\%$

*** Công tác PCGDTH mức độ 3**

- Huy động số học sinh 6 tuổi vào lớp 1: $42/42$ em đạt 100%
- Số trẻ 6-10 tuổi: $268/68$ em = 100%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: $62/63$ em = $98,4\%$

2. Chất lượng các cuộc giao lưu

TT	Lớp	TS HS	Toán trên Internet		Tiếng Anh trên Internet		Giao lưu Olympic Toán + TV (3+4+5)			
							Toán		Tiếng Việt	
			Cấp trường	Cấp huyện	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp trường	Cấp huyện
1	1A1	14	4	2						
2	1A2	15	4	1						
3	1A4	10	3	1						
4	2A1	31	7	4						
5	GND	10	3	1						
6	2A3	16	4	2						
7	3A1	25	6	3	5	3	4	2	4	1
8	3A2	24	6	3	5	3	3	1	3	2
9	4A1	19	5	3	4	2	3	1	3	2
10	4A2	20	5	3	4	2	3	2	3	1
11	5A1	26	7	4	6	4	4	2	4	1
12	5A2	26	7	4	6	4	4	1	4	2
	Tổng	236	61	31	30	18	21	9	21	9

3. Chất lượng đội ngũ

- Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Loại Tốt: 3/3
- Viên chức quản lý: Hiệu trưởng: HTTNV
Phó hiệu trưởng: 2/2 HTTNV

* Đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp GV

Chuẩn NNGV (TT 20/2018)	Đánh giá viên chức (NĐ 90/2020), NĐ 48/2023/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP
Tổng số GV: 19 Tốt: $11/19 = 57,9\%$ Khá: $8/19$ GV đạt $42,1\%$ Đạt: 0 Chưa đạt: 0	Tổng số viên chức được đánh giá: 22 Hoàn thành xuất sắc NV: 04 đạt $18,2\%$ Hoàn thành tốt NV: 18 bằng $81,8\%$ Hoàn thành NV: 0 bằng 0% Không hoàn thành NV: 0

*** Xếp loại về chuyên môn nghiệp vụ:**

- Tổng số giáo viên 19 đ/c: Giáo viên giỏi cấp huyện 7 đ/c, giáo viên giỏi cấp trường 9 đ/c.

- 22/22 CBQL, GV đạt 100% có sáng kiến, báo cáo đổi mới.

*** Công tác bồi dưỡng thường xuyên CBQL**

Chỉ tiêu: Xếp loại đạt: 3/3 tỷ lệ 100%

*** Công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ**

Chỉ tiêu: Xếp loại đạt: 19/19 tỷ lệ 100%

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục;

- Tổ chức các kì kiểm tra học kì, các cuộc thi trên mạng, các cuộc thi giao lưu theo hướng gọn nhẹ, thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển chọn và bồi dưỡng học sinh năng khiếu các khối lớp 1,2,3,4,5;

- Tham gia thi GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi cấp trường.

- Đẩy mạnh công tác quản lý việc kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh các khối lớp từ 1 đến 5. Xây dựng kho đề kiểm tra định kỳ tại trường và các tổ khối.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ hồ sơ tự đánh giá; thực hiện cải tiến chất lượng đã được xây dựng trong báo cáo tự đánh giá. Phân đấu duy trì các tiêu chí của trường TH đạt chuẩn QG mức độ I.

- Thực hiện công khai theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

5. Các danh hiệu thi đua

*** Danh hiệu thi đua cá nhân**

- CSTĐ: 6/27 đồng chí đạt 22,2%

- Lao động tiên tiến: 27/27đ/c = 100%

*** Danh hiệu thi đua tập thể**

- Chi bộ đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Nhà trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Công đoàn đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đội thiếu niên đạt Liên đội mạnh.

- Xây dựng trường có đời sống văn hoá.

6. Công tác lao động, xây dựng cơ sở vật chất

- Xây dựng nội quy bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất, niêm yết công khai các quy định thực hiện các nội dung trên.

- Tổ chức lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường học an toàn.

- 12/12 lớp tỷ lệ 100% số lớp trang trí lớp học linh hoạt, thẩm mỹ.
- Giữ gìn và bảo quản tốt, sử dụng hợp lý các công trình vệ sinh.
- Chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vệ sinh trường lớp.

- Làm lại, thay thế các khẩu hiệu, nội dung tuyên truyền đã hỏng, trang trí công trường. Nâng cấp cải tạo phòng thư viện và các lớp học đã xuống cấp, vẽ các khu vực trong trường, làm khu đọc sách, câu lạc bộ tiếng Anh cho HS.....

- Tham mưu với phòng GD&ĐT xây tường bao điểm trường Ta Lét, bổ sung cơ sở vật chất điểm ủy ban xã.

7. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Căn cứ vào nhu cầu cần tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vườn cây góc thiên nhiên, tu sửa nhỏ CSVC, tổ chức các hoạt động phong trào, các cuộc thi giao lưu, khen thưởng các cuộc thi giao lưu của học sinh... nhà trường trình cơ quan quản lý phê duyệt chủ trương phát động tài trợ. Khi có văn bản nhất trí của Phòng GD nhà trường mới tiến hành vận động các tổ chức, cá nhân, phụ huynh học sinh tài trợ.

Các nhu cầu cần tài trợ (Có bảng chi tiết)

IV. Nội dung và giải pháp

1. Công tác tư tưởng, chính trị, thi đua

1.1. Nội dung:

- Thực hiện Chỉ thị 05/CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo

- Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, cán bộ, giáo viên, viên chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết của nhà nước ban hành, không vi phạm pháp luật.

- CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể học sinh dưới mọi hình thức. Thực hiện tốt quy định ứng xử văn hoá trong trường học.

- Đoàn kết trong nội bộ cơ quan, nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không tham gia vào các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ. Đảm bảo an toàn về An ninh trật tự trong trường học.

- CBGVNV học sinh hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành và nhà trường tổ chức với chủ đề thi đua dạy tốt - học tốt. Tiếp tục thực hiện sáng tạo nội dung của trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

* Phát động tổ chức tốt các phong trào thi đua lớn trong năm học:

+ Đợt 1: Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2024) Thời gian từ đầu năm học đến 20 tháng 11 năm 2024

+ Đợt 2: Thời gian từ tháng 12 đến kết thúc học kỳ I

+ Đợt 3: Bắt đầu học kỳ II đến hết tháng 3 năm 2025

+ Đợt 4: Thời gian tháng 4/2025 đến kết thúc học kỳ II

1.2. Giải pháp:

- Tổ chức cho CBGVNV tự nguyện đăng ký các danh hiệu thi đua phù hợp với điều kiện và khả năng của mỗi cá nhân.

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng đạo đức chính trị phẩm chất đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/09/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục, gắn với giáo dục đạo đức nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo, chống các hành vi xúc phạm danh dự và thân thể học sinh.

- Thực hiện các phong trào thi đua chuyên đề gắn với các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn ngành, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả, sáng tạo các phong trào thi đua: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “ Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức huyện Điện Biên thi đua thực hiện văn hóa công sở”; “Chuyển đổi số” và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, thi đua phát huy sáng kiến, thi đua cải cách hành chính; hưởng ứng Phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 71 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2025), 116 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2025), 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024)

- Phối hợp chính quyền và các đoàn thể tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp.

- Phân công và giao nhiệm vụ cho cá nhân phụ trách từng khu vực hoặc các câu lạc bộ. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức tốt các đợt sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, động viên, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tổ, nhóm có thành tích cao.

2. Duy trì số lượng, phổ cập GDTH- XMC

2.1 Duy trì số lượng học sinh

- Duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học 236/236 em. Học sinh đi học

chuyên cần trong từng buổi học, không có hiện tượng học sinh bỏ buổi học, trốn học.

2.2 Hoạt động của ban chỉ đạo PCGD

Triển khai thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch số 1252/KH-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện về kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Phấn đấu đến 31/12/2023 toàn huyện duy trì 21/21 xã, tỉ lệ 100% đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

- Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo cơ chế phối hợp thông qua các cuộc họp của Ban chỉ đạo và trách nhiệm được giao của mỗi thành viên.

- Ban chỉ đạo tổ chức họp sơ kết, tổng kết cuối năm, từng giai đoạn và định kỳ họp Ban chỉ đạo 02 lần/năm. Trường hợp cần thiết tổ chức phiên họp bất thường hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban.

- Các thành viên Ban chỉ đạo được cung cấp những thông tin cần thiết, có liên quan đến công tác chỉ đạo, tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong công tác CMC-PCGD định kỳ 6 tháng và hàng năm; trao đổi ý kiến tại các phiên họp của Ban chỉ đạo; tham gia các đoàn tham quan, nghiên cứu; kiểm tra công tác xây dựng xã hội học tập ở các địa phương theo sự phân công của Trưởng ban.

- Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc dân chủ, tập trung và quyết định những vấn đề quan trọng trong công tác CMC-PCGD của trường, thực hiện theo kết luận của Trưởng ban.

- Định kỳ hàng quý, Trưởng ban và các Phó trưởng ban phải tổ chức họp để kiểm điểm đánh giá các hoạt động, công việc thực hiện trong quý và chỉ đạo triển khai kế hoạch quý tới.

- Kế hoạch thực hiện công tác CMC-PCGD hàng năm và các giải pháp thực hiện do Ban chỉ đạo quyết định. Những vấn đề ngoài thẩm quyền Trưởng ban phải trình lên cấp trên.

2.3. Hồ sơ PCGDTH mức độ 3; Hồ sơ XMC mức độ 2

Thời gian tự kiểm tra kết quả phổ cập GDTH cấp xã hoàn thành trước ngày 30/9/2024; Báo cáo kết quả phổ cập GDTH cấp xã gửi UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/10/2024. (Quy trình kiểm tra công nhận các xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Hoàn thiện các loại sổ sách, quyết định theo quy chuẩn của bộ hồ sơ.

- Chỉ đạo cập nhật kịp thời các thông tin điều tra dữ liệu trên hồ sơ và phần mềm PC khi có biến động, thường xuyên đối chiếu, khớp dữ liệu với các trường Mầm Non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, rà soát và bố trí các phòng học, phòng chức năng đảm bảo đủ theo trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

3. Chuyên môn dạy và học

3.1. Hoạt động chuyên môn của tổ (khối), giáo viên.

*** Nội dung:**

- Triển khai nội dung các công văn, chỉ thị, nhiệm vụ năm học tới toàn thể giáo viên. Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2020 Về việc HD thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp TH trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021; Thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo quy định tại Công văn số 681/BGDĐTGDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khi thực hiện dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 phải đảm bảo sự tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Triển khai tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp tiểu học theo Kế hoạch số 1687/KH-SGDĐT ngày 18/6/2024 của Sở GD&ĐT. Tiếp tục tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh, tham gia các hoạt động thực hành tiếng Anh qua các hoạt động giao tiếp, đọc truyện, trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu tiếng Anh

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GD&ĐT về việc tổ chức dạy học môn tin học chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT ngay từ lớp 1, lớp 2 nhằm hình thành các kỹ năng cần thiết cho công dân số, làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3,4,5. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán về xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,5 tỉnh Điện Biên được dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn quy định của Sở, Phòng GD&ĐT; dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại, công văn số 99/SGDĐT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GD&ĐT, Chủ đề thiên nhiên và con người địa phương trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Điện Biên được thực hiện với thời lượng 4 tiết trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4

Tổ chức giáo dục STEM từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng

kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Thời lượng tổ chức thực hiện bài học STEM được xây dựng dựa trên thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học STEM một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không tăng tiết, không gây quá tải đối với học sinh; sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức dạy học STEM triển khai thực hiện theo thời lượng và các hình thức sau: Bài học STEM tối thiểu 01 chủ đề/học kì/lớp; Hoạt động trải nghiệm STEM tối thiểu 01 hoạt động/học kì; Làm quen với nghiên cứu khoa học kĩ thuật tối thiểu 01 sản phẩm/năm học. Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục STEM, huy động các nguồn lực xã hội tổ chức ngày hội STEM tại nhà trường. Tiếp tục tham mưu với các cấp để xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM

- Dạy học tích hợp các nội dung theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Công văn số 2343/SGDĐT-GDMT ngày 28/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học gồm các nội dung phòng chống tham nhũng, công tác phòng cháy và chữa cháy trong tình hình mới; Giáo dục Quốc phòng và An ninh; phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; Giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; quyền được chăm sóc sức khỏe và quyền vui chơi giải trí của trẻ em; công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; quyền con người;

- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo quy định tại công văn số 1315/BGDĐT- GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, khai thác hiệu quả học liệu, hành trang số (hanhtrangso) thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. chỉ đạo giáo viên nghiên cứu nội dung chương trình, nghiên cứu bài học, từng dạng bài cụ thể. Sinh hoạt chuyên môn cấp trường theo Nghiên cứu bài học, đặc biệt đối với khối lớp 5 giáo viên trong trường cùng tham gia dự giờ, trao đổi về chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH

ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn thực hiện trong 3 tiết, mỗi tiết 45 phút. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, chương trình môn học, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học và khai thác các chuyên đề dạy học. Sinh hoạt chuyên môn tập trung nhiều vào chương trình GDPT 2018, chuyên đề tiết Hoạt động trải nghiệm sáng tạo (có lồng ghép nội dung Giáo dục địa phương và giáo dục KNS cho HS); Khối 5 vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học, chú trọng nội dung lồng ghép giáo dục QPAN và giáo dục KNS cho HS;

- Thực hiện nghiêm túc dạy học theo chương trình GDPT 2018 về dạy học môn Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học khoa học, hệ thống kiến thức đầy đủ, chính xác, thể hiện rõ các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, bám sát năng lực tiếp thu của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình, nội dung phù hợp, tránh quá tải; sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; Thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất.

- Thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi bước vào lớp 1; Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT về ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án "Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025. Việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số sử dụng các tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt (Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2019 dành cho giáo viên lớp 1 và học sinh lớp 1; Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 dành cho giáo viên lớp 2 và học sinh lớp 2; Quyết định số 733/QĐ- BGDĐT ngày 19/02/2021 dành cho giáo viên lớp 3 và học sinh lớp 3.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp dạy Tập làm văn theo hướng mở, dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt. Tăng cường nội dung đọc hiểu văn bản, mở rộng vốn từ, xây dựng cây từ vựng tiếng Việt, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc gắn với giao tiếp. Xây dựng thói quen đọc sách cho học sinh thông qua việc tổ chức hoạt động thư viện xanh, thư viện lưu động, thư viện góc lớp, giao lưu tiếng Việt.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nghe, nói, đọc viết cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu

tiếng Việt, ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, duy trì thư viện góc lớp, thư viện xanh, thư viện lưu động

- Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục triển khai hiệu quả tiết học tại thư viện nhà trường theo quy định công văn số 111/PGDDĐT- GDTH ngày 28/01/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả tiết đọc thư viện hàng tuần, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thư viện, phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với thực tế của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả của thư viện trong các trường tiểu học; thực hiện tốt việc lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đối với trẻ khuyết tật

Thực hiện nghiêm túc Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ GD&ĐT - Bộ Lao động Thương binh và xã hội - Bộ Tài Chính về Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật

Huy động 100% số trẻ từ 6 đến 10 tuổi khuyết tật có khả năng học tập, học hòa nhập tại các trường theo Luật Giáo dục 2019. Tiếp tục tham mưu với phòng giáo dục đầu tư cơ sở vật chất, phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật, đảm bảo yêu cầu về an toàn cho tổ chức giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật đặc biệt là trẻ em mắc bệnh tự kỉ, trầm cảm. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật của từng cá nhân học sinh. Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Việc đánh giá sự tiến bộ của trẻ được ghi trong sổ theo dõi trẻ khuyết tật. Triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc trẻ em khuyết tật cần trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên giai đoạn 2022-2030 theo quy định tại công văn số

237/PGDDĐT-VP ngày 10/3/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để tổ chức các hoạt động dạy học. Mỗi lớp ghép không quá 25 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ. Trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp; nên tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau; hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) với lớp cuối cấp (lớp 5). Chế độ phụ cấp dạy lớp ghép cho giáo viên tiểu học thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng hồ sơ cá nhân, tổ theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Đảm bảo dạy đúng, đủ thời lượng các tiết, các môn học theo công văn 2100/SGDDĐT-GDMT ngày 5/8/2024 của Sở GD&ĐT, công văn số 1091/PGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới phương pháp, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá học sinh. Chú trọng bồi dưỡng học sinh khối 3, 4, 5 tham gia giao lưu học sinh khối 4, 5 cấp huyện môn Toán, Tiếng Anh, Tiếng Việt; Học sinh toàn trường tham gia các sân chơi trí tuệ trên mạng Intranet.

- Sử dụng triệt để các đồ dùng hiện có, sắp xếp đồ dùng tại lớp học và làm thêm đồ dùng dạy học;

*** Giải pháp:**

- Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành.

- Phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt tới mọi cá nhân.

- Giáo viên tích cực nghiên cứu, tìm ra phương pháp phù hợp với học sinh trong lớp, tổ chức tốt các hoạt động dạy- học và vận dụng linh hoạt các kỹ thuật, hình thức dạy học; dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh.

- Tích cực sử dụng đồ dùng, phiếu giao việc trong các tiết dạy nhằm nâng cao chất lượng. Mỗi giáo viên tích cực dự giờ học hỏi chuyên môn đồng nghiệp, đặc biệt giáo viên khối lớp 4 trong quá trình thực hiện chương trình GDPT 2018 có vướng mắc gì cần đề xuất ngay với bộ phận chuyên môn nhà trường để kịp thời tháo gỡ.

- Kiểm tra, đánh giá nghiêm túc chất lượng đội ngũ, có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho những giáo viên chưa vững vàng. Tổ trưởng và cốt cán chuyên môn nhà trường có trách nhiệm bồi dưỡng cho giáo viên chưa vững về chuyên môn.

3.2. Hoạt động Trải nghiệm sáng tạo, hoạt động khác, hoạt động ngoài giờ.

- Tổ chức các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo theo đúng công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GD Về việc Hướng

dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp TH trong CTGDPT 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021.

- Thực hiện các hoạt động khác vào buổi chiều các ngày trong tuần, chú trọng giáo dục cho học sinh các Kỹ năng sống, Tiết đọc Thư viện, hoạt động tập thể giao cho giáo viên chủ nhiệm; giáo viên Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Tổng phụ trách đội tổ chức thực hiện.

- Nhà trường kết hợp với các đoàn thể, giáo viên xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể chi tiết; có phân phối chương trình cụ thể cho từng tuần học.

3.3. Học tập nâng cao trình độ

- Giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ tin học và trình độ chuyên môn, ngoài ra tự học và bồi dưỡng kiến thức văn hoá và giải các bài toán nâng cao trong chương trình tiểu học.

- Mỗi giáo viên tích cực dự giờ, thảo luận về biện pháp nâng cao chất lượng các giờ lên lớp, cách thức tổ chức các hoạt động trên lớp theo chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức các chuyên đề sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tháng, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy và sử dụng đồ dùng dạy học cho giáo viên. Tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp cụm, cấp Huyện đầy đủ, mạnh dạn đề xuất những vướng mắc trong chuyên môn.

*** Giải pháp:**

- Giáo viên tự giác tham gia học tập các lớp nâng cao trình độ và bồi dưỡng thường xuyên, bám sát thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

- Phối hợp các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần, tháng có nội dung phù hợp; tham khảo các tài liệu qua sách, báo, mạng Internet...

- Tăng cường dự giờ thăm lớp giúp giáo viên được trao đổi, học tập và rút kinh nghiệm.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

4.1 Tổ chức quản lý

- Nhà trường có kế hoạch hoạt động chuyên môn chi tiết cho từng năm học, học kỳ, tháng, tuần.

- Thực hiện công bằng, dân chủ, công khai trong quá trình quản lý. Sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản

lý nhà trường.

- Thực hiện công tác quản lý một cách sáng tạo, phát huy được khả năng của giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

- Tổ chức cho đội ngũ giáo viên được học tập bồi dưỡng để nâng cao nhận thức, nghiệp vụ chuyên môn trong năm học.

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng có trình độ đào tạo Đại học Sư phạm Tiểu học.

- Đã được tập huấn nâng cao về chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước.

4.2 Đội ngũ giáo viên

- 89,5% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo; có giáo viên chuyên dạy môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Công nghệ và Tin học; có giáo viên tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh kiêm nhiệm.

- Giáo viên có sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp trong dạy học và giáo dục học sinh. Mỗi giáo viên có ít nhất 1 báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp giảng dạy trong 1 năm học

- Tổng số báo cáo đổi mới: 22 tỷ lệ 100%.

- Giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Giáo viên hết lòng thương yêu học sinh và tận tụy với nghề.

- Giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Giáo viên có kế hoạch phấn đấu sau khi được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

4.3 Cơ sở vật chất - thiết bị trường học

- Trang bị bàn ghế học sinh đảm bảo tiêu chuẩn bàn ghế học sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

- Bàn học sinh là loại bàn có 2 chỗ ngồi, mỗi chỗ ngồi rộng không dưới 0,5m. Ghế học sinh rời với bàn và có thành tựa. Kích thước (chiều cao, bề rộng, chiều sâu) của bàn và ghế phải tương ứng với nhau đồng thời phải phù hợp với tầm vóc của học sinh. Các kích thước bàn ghế học sinh đảm bảo theo những quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế được ban hành theo Quyết định số 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Bảng học: Kích thước, màu sắc, cách treo bảng đảm bảo theo những quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế. Bảng học là bảng chống lóa.

- Có phòng riêng biệt để dạy môn Tin học.

- Các phòng chức năng và thư viện có nhật ký hoạt động hàng ngày.

- Phòng học có tủ đựng hồ sơ, đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh.
- Nhà trường có một số loại máy văn phòng (như máy tính, máy photocopy...) để phục vụ cho công tác giảng dạy.
- Đồ dùng và thiết bị dạy học phải được tăng cường, bổ sung hàng năm và có hiệu quả sử dụng cao.
- Xây dựng kế hoạch kinh phí và tổ chức mua thiết bị dạy học mới theo quy định, đảm bảo 01 bộ thiết bị dạy học tối thiểu/01 lớp. Tiếp tục sử dụng những thiết bị hiện có như "Bộ đồ dùng dạy học Tiếng Việt 1, bộ đồ dùng dạy học Toán 1, bộ chữ dạy tập viết, tranh ảnh, bản đồ, dụng cụ đo lường, bộ lắp ghép kỹ thuật".

4.4 Thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục

- Công khai các nguồn thu, chi của nhà trường với CBQL-GV-NV: 1 lần/quý; với phụ huynh học sinh nhà trường 2 lần/năm học.
- Có sổ theo dõi và ký biên bản hàng năm giữa nhà trường và UBND xã về tỷ lệ huy động học sinh đi học đầu năm học (đặc biệt đối với trẻ chậm phát triển).

4.5. Hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

- Có kế hoạch giáo dục cụ thể để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao trình độ cho học sinh yếu và kế hoạch giáo dục hòa nhập.
- Có 100% tổng số học sinh học 2 buổi/ngày.
- Dành thời gian cho học sinh được học tập và thực hiện các hoạt động ngoại khóa ở ngoài trời. Có chủ đề giáo dục mỗi năm học phù hợp với đặc điểm riêng của nhà trường.
- Có kế hoạch và biện pháp cụ thể để huy động 100% trẻ trong độ tuổi tới trường và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhằm duy trì sĩ số, phần đầu không có học sinh lưu ban, bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học phần đầu đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh được nhận xét thực hiện đạt về phẩm chất, năng lực, phần đầu đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện, đạt 17% trở lên, học sinh có thành tích vượt trội đạt 25% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành môn học không quá 1%.
- Hiệu quả đào tạo (tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học) phần đầu đạt 95% trở lên.
- Lưu trữ đề, bài kiểm tra trong 2 năm học gần nhất. Lưu trữ đầy đủ các bài kiểm tra học kỳ của học sinh. Đối với học sinh khuyết tật lưu trữ đầy đủ các bài kiểm tra thường xuyên.
- Học sinh nội trú tham gia các hoạt động học tập buổi thứ 3 nghiêm túc

theo hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm

- Không có tình trạng giáo viên làm tổn thương học sinh trước lớp, giáo viên nhận xét khuyết điểm của học sinh trước phụ huynh học sinh.

*** Giải pháp**

- Đổi mới lãnh đạo, quản lý.

- Giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Tích cực tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND xã đầu tư kinh phí tu sửa và làm mới CSVC nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác XHH giáo dục.

- Có biện pháp nâng cao chất lượng học sinh để duy trì vững chắc trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

5. Công tác lao động, xây dựng cơ sở vật chất

5.1 Lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp, trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích;

- Tổ chức các buổi giao lưu tuyên truyền dưới cờ về luật an toàn giao thông đường bộ.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc dạy học tích hợp các vấn đề về an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước...

- Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tham gia lao động quét dọn trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây cảnh,...

- Giáo dục HS có ý thức trong lao động, biết tôn trọng thành quả lao động, giữ gìn tài sản chung của nhà trường, lớp học.

- Giáo dục và rèn cho các em thói quen và ý thức bảo vệ sức khỏe, biết phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác.

- Rèn luyện kỹ năng ứng xử lễ phép với thầy cô và mọi người, đoàn kết với bạn bè và sống gần gũi thân thiện với cộng đồng.

5.2 Trang trí trường, lớp theo quy định.

- Trường được trang trí đầy đủ biển hiệu.

- Tranh ảnh, đồ dùng dạy được để trong tủ thiết bị và góc học tập ở từng lớp.

- Trang trí và làm thư viện góc lớp theo mô hình thư viện thân thiện.

- Trang trí lớp học linh hoạt mang tính khoa học, thẩm mỹ.

5.3 Xây dựng CSVC và bảo quản tài sản trường học: số phòng được tu bổ sửa chữa, làm thêm mới (nguồn đầu tư). Các quy định và nền nếp giữ gìn bảo quản tài sản, CSVC.

- Thường xuyên kiểm tra và tu sửa trường lớp, bàn ghế.
- Bàn giao tài sản của lớp cho giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm bảo quản, mỗi năm học 2 lần báo cáo định kỳ và báo cáo ngay khi có hiện tượng xấu xảy ra.
- Bọc sách vở cho học sinh, không để học sinh xé sách giáo khoa, vẽ bậy lên tường ...

5.4 Lao động phòng chống thiên tai, hoả hoạn.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng cháy và chữa cháy (PCCC) của đơn vị nhà trường, quản lý, theo dõi hoạt động PCCC của nhà trường theo Nghị định số 79/2004/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của chính phủ và Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của bộ công an.
- Mua sắm bổ sung thêm thiết bị phòng chống cháy nổ, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo niên yết ở những vị trí dễ thấy để mọi người biết và chấp hành. Sử dụng an toàn về điện, tắt các thiết bị điện và nguồn điện khi ra khỏi phòng. Phòng chống gió lốc mùa mưa bão...

*** Giải pháp:**

- Xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.
- Hàng tuần GVCN tổ chức cho học sinh lao động.
- Kiểm tra công tác của bảo vệ nhà trường.
- Tham mưu với các cấp, với phụ huynh học sinh đầu tư kinh phí để tu sửa và làm mới cơ sở vật chất nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy và tổ chức thực hiện.

6. Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học, tổ chức nội trú.

*** Nội dung**

6.1 Công tác xã hội hoá giáo dục:

- Tranh thủ sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân và các tổ chức xã hội giúp đỡ nhà trường trong mọi công việc đặc biệt là kinh phí để tu sửa nhỏ.

6.2 Hoạt động của hội cha mẹ học sinh:

- Tổ chức họp hội cha mẹ học sinh triển khai kế hoạch của trường, xây dựng kế hoạch của hội.
- Tích cực tuyên truyền nhân dân để vận động học sinh ra lớp và duy trì số lượng.

6.3 Công tác khuyến học:

- Xây dựng và phát triển quỹ hội, sử dụng quỹ vào việc khen thưởng, giúp đỡ giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những cá nhân có nhiều thành tích trong giảng dạy và học tập.
- Tuyên truyền với các hội viên về lợi ích việc ra nhập hội khuyến học,

động viên một số thành viên tiếp tục gia nhập hội khuyến học của trường để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

6.4. Tổ chức nội trú.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06/02/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú; Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học; tổ chức bữa ăn học đường kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ theo Tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GD&ĐT

- Tổ chức cho 133 học sinh nội trú tham gia ăn, nghỉ tại trường đảm bảo khoa học hợp lý và vệ sinh an toàn thực phẩm, phối hợp với phụ huynh trong việc duy trì số lượng.

- Tổ chức các hoạt động học tập buổi tối và các hoạt động văn hóa văn nghệ, trồng rau cho học sinh nội trú theo thời gian biểu

- Giáo viên tham gia trực nội trú nghiêm túc đúng sự phân công và nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc

* Giải pháp:

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Tổ chức tốt hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Làm tốt công tác khuyến học.

7. Công tác truyền thông

- Nội dung giáo dục truyền thông phản ánh đúng, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành GD&ĐT.

- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và công tác thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu bằng hệ thống phần mềm quản lý trường tiểu học, phần mềm EQMS trong cơ sở dữ liệu (csdl.moet.gov.vn), phần mềm phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng, phần mềm dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình VTV. Thường xuyên khai thác thông tin trên mạng Internet và truy cập Website www.dienbien.edu.vn, www.tieuhocmoet.gov.vn, www.moet.gov.vn, Website của các Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo (huyendienbien.edu.vn; <http://hscvpgd.hdb.dienbien.gov.vn>) trong khu vực và trên phạm vi cả nước

- Sử dụng hồ sơ điện tử quản lý trên môi trường số (bao gồm: hồ sơ chuyên môn, hồ sơ thư viện, hồ sơ theo dõi công tác y tế trường học, kế hoạch hoạt

động công tác đội TNTP Hồ Chí Minh, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tuần,...) đối với cán bộ quản lý, tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, giáo viên, nhân viên thư viện, nhân viên y tế

- Công khai thông tin trên website về các sự kiện trước, trong và sau khi tổ chức chuỗi hoạt động. Đảm bảo 100% các văn bản chỉ đạo, kế hoạch được công khai trên website, thư điện tử của nhà trường.

- Cập nhật và giải quyết nhanh chóng các vấn đề “nóng” trong dư luận xã hội, có giải pháp định hướng dư luận kịp thời, tạo sự đồng thuận cao của nội bộ nhà trường, của nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS giai đoạn 2018-2025” đảm bảo mục tiêu 100% các trường, lớp bán trú và dân tộc nội trú được tuyên truyền kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi. Chú trọng giáo dục văn hóa dân tộc, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt quan tâm đến đối tượng học sinh bán trú nhỏ tuổi sớm phải xa gia đình; tăng cường an ninh, an toàn trường học, đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng trường học hạnh phúc

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình chương trình giáo dục phổ thông 2018; các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

8. Công tác quản lý của ban giám hiệu

8.1. Phân công nhiệm vụ của ban giám hiệu:

*** Hiệu trưởng**

- Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động giáo dục của nhà trường và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về quản lý nhà nước trong lĩnh vực Giáo dục tại nhà trường.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực

hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

- Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

- Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

- Tham gia giảng dạy 2 tiết/ tuần:

- * **Phó hiệu trưởng - Chủ tịch Công đoàn- Chủ tịch Hội đồng trường.**

Phó Hiệu trưởng là người giúp việc cho hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng; chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân

công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng.

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

+ Trực tiếp chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường; công tác Phổ cập và Xóa mù; công tác bồi dưỡng thường xuyên; công tác kiểm định chất lượng. Công tác phong trào của CBGVNV và học sinh. Công tác báo cáo, tổng hợp thống kê các biểu mẫu.

- Tham mưu các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách và các văn bản khi được Hiệu trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng công việc được giao.

- Tham gia công tác kiểm tra các chế độ, chính sách của học sinh; công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo khi được Hiệu trưởng ủy quyền giải quyết, báo cáo kết quả giải quyết với Hiệu trưởng.

- Tham gia công tác thi đua - khen thưởng, xử lý kỷ luật CBGVNV và học sinh; tham gia công tác đánh giá xếp loại công chức, viên chức

- Tham gia giảng dạy 4 tiết/ tuần:

8.2. Các nội dung kiểm tra đánh giá:

- Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Hồ sơ sổ sách của giáo viên. Nền nếp ra vào lớp; các hoạt động dạy-học trong giờ học. Công tác tự học, tự bồi dưỡng.

- Kiểm tra việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL và giáo viên.

- Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Kiểm tra các tiêu chuẩn của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia: việc nâng cao các tiêu chuẩn của mức độ 1.

- Kiểm tra chất lượng học sinh theo đề kiểm tra chung của trường.

- Phối kết hợp trong việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và công tác chủ nhiệm lớp.

- Kiểm tra công tác tài chính và tài sản nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:

- Ban giám hiệu nhà trường kết hợp cùng với Công đoàn, Tổng phụ trách Đội; tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm

học 2024-2025.

- Trình với phòng GD&ĐT huyện Điện Biên phê duyệt.
- Tuyên truyền phổ biến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 tới toàn thể Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường.

2. Đối với giáo viên và nhân viên:

- Chủ động tiếp nhận và thực hiện kế hoạch.

3. Công tác kiểm tra giám sát

- Ban kiểm tra nội bộ nhà trường có trách nhiệm kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

- Ban thanh tra nhân dân phối hợp Ban kiểm tra nội bộ giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu phân đầu trong kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cá nhân phụ trách, tổ chuyên môn, Phó Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo.

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Hiệu trưởng: báo cáo học kỳ 1 trước ngày 18/1/2025 và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước ngày 20/5/2025.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 được Ban giám hiệu trường PTDTBT TH xã Hẹ Muông cùng các tổ chức đoàn thể, các tổ khối chuyên môn xây dựng mang tinh thần tập thể cao. Sau khi được phê duyệt, các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên, các tổ chức đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBQL, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Tấn

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**

BIÊN CHẾ NĂM HỌC 2024-2025

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung công việc chính	Mốc thời gian	Bổ sung
9/2024	Chào mừng năm học mới.	Khai giảng năm học	5/9/2024	
		Khảo sát giáo viên chuyển khối		
		Họp ban đại diện cha mẹ học sinh	13/9/2024	
		Hội nghị CC-VC	27/9/2024	
		Hoàn thành đăng ký thi đua năm học. Thực hiện chương trình tuần 1 đến 3		
10/2024	Kỷ niệm ngày thành lập HLH Phụ nữ Việt Nam	HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
		Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
		Tổ chức kỷ niệm ngày 20/10	20/10/2024	
		Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách đội giỏi cấp trường		
		Thực hiện chương trình tuần 4 đến tuần 8		
11/2024	Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
		Kiểm tra giữ học kỳ 1	8/11/2024	
		Kiểm tra nội bộ trường học		
		Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	20/11/2024	
		Thực hiện chương trình tuần 9 đến tuần 12		
12/2024	Chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân 22/12	HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
		Kỷ niệm ngày Quốc phòng toàn dân	22/12/2024	
		Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
		Ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra chất lượng học kỳ 1		
		Thực hiện chương trình tuần 13 đến tuần 16		
		Kiểm tra chất lượng học kỳ 1		
1/2025	Mừng Đảng, mừng xuân. Mừng đất nước đổi mới.	Tái giảng học kì II từ	16/1/2025	
		Thực hiện chương trình tuần 17 đến tuần 19		
		Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
		HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
		Nghỉ tết nguyên đán Ất Ty	27/1-31/1/2025	

Tháng	Chủ đề thi đua	Nội dung công việc chính	Mốc thời gian	Bổ sung
2/2025	Chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2	Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đảng	3/2/2025	
		Kiểm tra nội bộ trường học.		
		Thực hiện chương trình tuần 20 đến tuần 23		
		HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
3/2025	Chào mừng ngày thành lập đoàn 26/3	Kiểm tra giữa học kỳ 2	21/3/2025	
		Thực hiện chương trình tuần 24 đến tuần 27		
		Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập đoàn thanh niên	26/3/2025	
		Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
		HS Tham gia thi Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Giải toán trên mạng.		
4/2025	Chào mừng ngày lễ: 30/4	Thực hiện chương trình tuần 28 đến tuần 32		
		Thi giao lưu Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh học sinh khối 4, 5		
		Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
5/2025	Chào mừng ngày lễ: 19/5	Thực hiện chương trình tuần 33 đến tuần 35		
		Kiểm tra chất lượng cuối năm		
		Xét HTCTLH, HTCTTH	27/5/2025	
		Hoàn thành kiểm tra nội bộ		
		Tổng kết năm học	30/5/2025	
		Nhận bàn giao trẻ 5 tuổi từ trường Mầm Non; Tuyển sinh lớp 1		
Bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương.	30/5/2025			
6/2025		Tu sửa, bảo quản cơ sở vật chất trong hè.		
		Tuyển sinh học sinh lớp 1 năm học 2025-2026		
		Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh.		